

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24-6-2025

V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thu Đông

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Minh Huyền và bà Lê Thị Thanh Thủy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 43/2025/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2025/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Vũ Thị Hải A, sinh năm 1978; nơi cư trú: tổ B, khu A, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* anh Hoàng Văn H, sinh năm 1978; nơi thường trú: thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên; nơi ở hiện tại: tổ B, khu A, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10 tháng 4 năm 2025, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vũ Thị Hải A đều trình bày: chị và anh Hoàng Văn H kết hôn vào năm 2003 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu nhau 3 năm. Sau khi kết hôn, anh chị về sống tại tổ B, khu A, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đến nay. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không có sự chia sẻ đồng thuận trong cuộc sống; anh H không quan tâm đến gia đình, mọi việc đều do chị đứng ra gánh vác, dẫn đến cãi vã, xô xát làm cho không khí gia đình căng thẳng, mệt mỏi. Anh chị đã quyết định ly thân từ tháng 3/2024, không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định không còn tình

cảm dành cho anh H, mâu thuẫn vợ chồng đã rất trầm trọng, không thể khắc phục, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: chị và anh Hoàng Văn H có 01 con chung là Hoàng Hải Y, sinh ngày xx/x/xxxx, đã trưởng thành, không có nhược điểm về thể chất và tâm thần, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và vay nợ chung: không có.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn anh Hoàng Văn H nhiều lần nhưng anh H cố tình vắng mặt, do vậy Tòa án không lấy được lời khai của anh H, anh H không có quan điểm gì về quan hệ hôn nhân, về con chung cũng như tài sản và công nợ chung và không tiến hành hòa giải được vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh tham gia tố tụng tại phiên tòa nêu quan điểm về việc tiến hành tố tụng và nội dung giải quyết vụ án dân sự, khẳng định: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ; việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải đúng quy định tại các điều 97, 208, 209, 210, 211 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định; nhưng bị đơn không chấp hành quy định, không đến Tòa án để tham gia tố tụng. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vũ Thị Hải A; về quan hệ hôn nhân: cho chị A ly hôn với anh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: chị Vũ Thị Hải A khởi kiện xin ly hôn với anh Hoàng Văn H hiện cư trú tại tổ B, khu A, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, nên Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả thụ lý giải quyết với quan hệ pháp luật “Ly hôn” là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Vũ Thị Hải A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Hoàng Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 17/01/2003 của Ủy ban nhân dân phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh thể hiện hôn nhân giữa chị Vũ Thị Hải A và anh Hoàng Văn H là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh chị bất đồng quan điểm, không có sự chia sẻ, đồng thuận trong cuộc sống; anh H không quan tâm đến gia đình dẫn đến anh chị thường xuyên cãi vã, không khí gia đình luôn căng thẳng, mệt mỏi. Anh chị đã quyết định sống ly thân từ tháng 3/2024, không quan tâm đến cuộc sống của nhau cũng như không tìm cách hàn gắn hạnh phúc gia đình. Nay chị

Â thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn đã quá trầm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn với anh H.

Theo xác minh tại địa phương thể hiện: nguyên nhân mâu thuẫn của chị Â và anh H là do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp về tính cách; hiện tại anh chị ở cùng một nhà nhưng không quan tâm, chăm sóc cho nhau.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh H đều vắng mặt, thể hiện anh H không có thiện chí hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng của chị Â và anh H là trầm trọng, anh chị đã sống ly thân, không còn sự yêu thương và quan tâm dành cho nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Lời khai về nguyên nhân phát sinh, tình trạng mâu thuẫn của chị Â cũng phù hợp với kết quả thu thập chứng cứ về tình trạng hôn nhân của anh chị tại nơi cư trú. Nên Hội đồng xét xử thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị Hải Â về việc xin ly hôn với anh Hoàng Văn H, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: chị Vũ Thị Hải Â và anh Hoàng Văn H có 01 con chung là Hoàng Hải Yến, sinh ngày 17/9/2005, đã trưởng thành, không có nhược điểm về thể chất và tâm thần, do đó Tòa án không đề cập giải quyết.

Về tài sản và vay nợ chung: chị Â và anh H không có tài sản chung và vay nợ chung, do đó Tòa án không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: chị Vũ Thị Hải Â phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 238; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị Hải Â, cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Hải Â và anh Hoàng Văn H.

2. Về con chung: chị Â và anh H có 01 con chung là Hoàng Hải Y, sinh ngày xx/x/xxxx, đã trưởng thành, không có nhược điểm về thể chất và tâm thần, nên không đề cập giải quyết.

3. Về tài sản chung và vay nợ chung: chị Vũ Thị Hải Â và anh Hoàng Văn H không có tài sản chung; không vay nợ chung, nên không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: chị Vũ Thị Hải Â phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Â đã nộp theo biên lai

số: 0000919 ngày 20/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Báo cho nguyên đơn và bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C
- UBND phường Q, Tp **C**;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thu Đông

